

Số: /KH-UBND

Nam Phúc Thăng, ngày 26 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện chiến dịch cao điểm "Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã Nam Phúc Thăng"

Thực hiện Kế hoạch số 2060/KH-UBND ngày 29/5/2024 của UBND huyện về việc thực hiện chiến dịch cao điểm "Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên". Đồng thời đảm bảo thực hiện có hiệu quả và đạt các mục tiêu đề ra trong công tác chuyển đổi số tại Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 15/01/2024 của UBND về công tác Tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã Nam Phúc Thăng xây dựng kế hoạch thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. MỤC ĐÍCH

Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Trung ương, Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh, UBND huyện về việc cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), góp phần hoàn thành các chỉ tiêu về cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hướng tới hoàn thành sớm các chỉ tiêu chủ yếu phát triển Chính phủ số trên địa bàn xã Nam Phúc Thăng.

2. YÊU CẦU

- Phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn, thời gian thực hiện; triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu nhanh chóng, hiệu quả.

- Các mục tiêu cụ thể trong Kế hoạch này đồng thời là chỉ tiêu về DVCTT mà UBND huyện giao thực hiện năm 2024 theo các văn bản của tỉnh, huyện, xã.

- Sau khi Chiến dịch này kết thúc, trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu trong Kế hoạch, các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục duy trì thực hiện và phấn đấu nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả và kết quả sử dụng DVCTT trong thời gian tiếp theo.

3. Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ ngày kế hoạch này ban hành và kết thúc chiến dịch vào ngày **30/9/2024**. Việc tổng kết Chiến dịch được tổ chức lồng ghép vào Hội nghị hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia **10/10/2024**.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Phấn đấu đến hết ngày 30/9/2024, đạt tỷ lệ cung cấp, sử dụng DVCTT trên toàn xã như sau:

- Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp DVCTT (toàn trình, một phần), cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và công khai trên Công dịch vụ công quốc gia, đạt 100%.
- Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 90%.
- Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 100%.
- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến cấp xã 50% trở lên.

5. Tỷ lệ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử, đạt 100%.
6. Tỷ lệ thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã 90%.
7. Tỷ lệ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã, đạt 100%.
8. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa, đạt 80%.
9. Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt 100%.
10. Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn, đạt 100%.
11. Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC với 53 DVC thiết yếu và các lĩnh vực cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp CCCD, đạt 95%.
12. Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần đủ điều kiện thực hiện trực tuyến để nộp hồ sơ TTHC đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp DVCTT

1.1. Rà soát, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ Thủ tục hành chính (TTHC) để lựa chọn, cung cấp DVCTT

a) Nhiệm vụ, giải pháp:

- Rà soát lại các DVCTT thường xuyên phát sinh hồ sơ, trong đó ưu tiên 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Lựa chọn những dịch vụ công gắn liền với nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền. Thực hiện đơn giản hóa, tái cấu trúc lại quy trình thực hiện, lược bỏ các bước trung gian không cần thiết, các thành phần hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thực hiện DVCTT.

- Lập danh mục các thủ tục hành chính đáp ứng việc cung cấp, thực hiện trên môi trường điện tử (tổn thể, một phần) để cài đặt, cấu hình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để triển khai thực hiện.

b) Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Các ban, ngành có dịch vụ công thiết yếu cần triển khai trong danh mục quy định.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã, Ban Văn hóa- Thông tin, Văn phòng UBND xã.

c) Thời gian hoàn thành: Trước 30/6/2024.

1.2. Đảm bảo các điều kiện triển khai DVCTT

1.2.1. Đảm bảo các điều kiện chung để triển khai DVCTT

a) Nhiệm vụ, giải pháp:

- Tiếp tục rà soát các khó khăn vướng mắc kiến nghị, để xuất Văn phòng UBND –HĐND huyện trình UBND tỉnh nâng cấp, chỉnh sửa, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, đáp ứng các chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 21/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Phối hợp với Văn phòng UBND –HĐND huyện trong quá trình vận hành, quản trị hệ thống.

- Rà soát việc cấp và sử dụng chữ ký số cá nhân để đảm bảo việc cấp và sử

dụng chữ ký số hiệu quả, đúng quy định; phối hợp các doanh nghiệp đủ điều kiện tăng cường cung cấp chữ ký số công cộng cho người dân và bảo đảm sẵn sàng chức năng ký số từ xa trên công dịch vụ công cho người dân sử dụng để thực hiện DVCTT.

- Tiếp tục triển khai chữ ký số công cộng; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số công cộng để ký số tài liệu, hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến, nâng cao mức độ thuận lợi, bảo mật cho các giao dịch điện tử.

- Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn người dân trong việc thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; thường xuyên nắm bắt, cập nhật, phối hợp xử lý các lỗi xảy ra trong quá trình thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến để kịp thời kiến nghị, đề xuất với Văn phòng UBND- HĐND huyện

- Phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm xác định nguyên nhân, có biện pháp khắc phục, xử lý tình trạng không đồng bộ đầy đủ dữ liệu tại Cổng Dịch vụ công của tỉnh với Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo các chỉ tiêu quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ trì:

+ Ban Văn hóa - Thông tin: tham mưu triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chữ ký số công cộng;

+ Văn phòng UBND xã: tham mưu triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; chữ ký số của các cá nhân.

- Phối hợp: Các ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp xã.

c) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01/7/2024.

1.2.2. Rà soát, nâng cấp trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa cấp xã đảm bảo việc thực hiện DVCTT.

a) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ trì: Văn phòng UBND xã.

b) Phối hợp: Ban Văn hóa- Thông tin.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng DVCTT

2.1. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC

a) Nhiệm vụ, giải pháp:

- Quán triệt cán bộ, công chức tại Bộ phận Một cửa nghiên cứu, nắm chắc quy trình, nghiệp vụ, đẩy mạnh thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn, tiếp tục “cầm tay, thực hiện”, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 02 để thực hiện nộp hồ sơ TTHC qua DVCTT, thực hiện thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia đối với các TTHC có nghĩa vụ tài chính.

- Quán triệt cán bộ, công chức khi tham gia quy trình giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp phải cập nhật đầy đủ hồ sơ giải quyết TTHC theo quy định, đặc biệt đối với các hồ sơ TTHC phát sinh qua DVCTT, tránh trường hợp nhận được hồ sơ nhưng không cập nhật ngay vào phần mềm Một cửa điện tử, đồng thời thực hiện việc ký số thành phần hồ sơ tại Bộ phận Một cửa theo đúng quy định.

- Quán triệt 100% cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách tại cơ quan giao dịch nộp hồ sơ trực tuyến khi giải quyết các TTHC của cá nhân,

người thân trong gia đình để thực hiện DVCTT trên hệ thống DVC của tỉnh.

b) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ trì: Cán bộ công chức thực hiện nhiệm vụ Tại Bộ phận một cửa cấp xã.
- Phối hợp: Ban Văn hóa- Thông tin.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, cao điểm từ ngày 01/7/2024.

2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

a) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ trì: Công chức Tư pháp – Hộ tịch.
- Phối hợp: Các ban, ngành, đơn vị, cơ quan cấp xã

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, cao điểm từ ngày 01/7/2024.

2.3. Phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của cán bộ trực tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa cấp xã.

a) Nhiệm vụ, giải pháp:

Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Công văn số 3370 /UBND-HCC ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh về việc tuyên truyền, khuyến khích người dân, doanh nghiệp lựa chọn, thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến và triển khai thí điểm “một sổ TTHC, một sổ ngày không nộp văn bản giấy”; hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận một cửa các cấp, thay đổi tư duy từ “làm hộ, làm thay” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật..). Chỉ đạo cán bộ tiếp nhận hồ sơ thực hiện xử lý, phản hồi thông tin cho người dân nhanh chóng, đầy đủ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Đặc biệt, các thông tin liên quan thành phần hồ sơ; thanh toán phí, lệ phí.

b) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ trì: Cán bộ công chức thực hiện nhiệm vụ Tại Bộ phận một cửa cấp xã.
- Phối hợp: Ban Văn hóa- Thông tin.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, cao điểm từ ngày 01/7/2024.

2.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại các thôn.

a) Nhiệm vụ, giải pháp:

- Chỉ đạo Tổ chuyển đổi số cộng đồng “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, hỗ trợ từng hộ gia đình sử dụng DVCTT để đảm bảo mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người có tài khoản Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 02 để thực hiện nộp hồ sơ TTHC qua DVCTT, thực hiện thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Chọn cách làm "Người biết DVCTT dạy người chưa biết DVCTT". Các Tổ Chuyển đổi số cộng đồng tại thôn tiếp tục hướng dẫn người dân sử dụng DVCTT, "cầm tay chỉ việc", tuyên truyền vận động người biết sử dụng DVCTT hướng dẫn, giúp đỡ người chưa biết sử dụng DVCTT.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cho Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại các thôn trên địa bàn.

b) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ trì: Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số cấp xã; Tổ chuyển đổi số cộng đồng tại các thôn
- Phối hợp: Ban Văn hóa - Thông tin, Công an xã, Đoàn xã.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, cao điểm từ ngày 30/6/2024.

2.5. Triển khai mô hình "*Thanh niên hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến*":

- Nhiệm vụ, giải pháp: Các địa phương chủ động xây dựng mô hình, tổ chức ra mắt và duy trì hoạt động hiệu quả nhằm tăng cường, hỗ trợ kỹ năng số cho Tổ chuyên đổi số cộng đồng và người dân trong thực hiện DVCTT và chuyển đổi số.

- Đơn vị chủ trì: Ban chấp hành Đoàn xã.

- Đơn vị phối hợp: Ban Văn hóa; Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 15/7/2024.

3. Công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch

3.1. Thường xuyên kiểm tra, giám sát theo thời gian thực trên môi trường số về việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp xã.

a) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ trì: Văn phòng UBND xã.

- Phối hợp: Ban Văn hóa- Thông tin.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc đột xuất.

3.2. Kiểm tra việc thực hiện các chỉ tiêu tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; khó khăn, vướng mắc; cách làm hay; đề kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo giải quyết

a) Trách nhiệm thực hiện:

- Chủ trì: Ban Văn hóa, Văn phòng UBND xã.

- Phối hợp: Các ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp xã.

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/9/2024.

3.3. Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch

a) Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND xã và các ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan đến thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này.

- Đơn vị tổng hợp: Ban Văn hóa- Thông tin.

b) Thời gian thực hiện: Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này trước ngày 30/09/2024 về UBND xã qua Ban Văn hóa - Thông tin.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các ban, ngành, tổ chức, cá nhân được phân công chủ trì thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này, trên cơ sở khái toán kinh phí lập đề cương dự toán cụ thể gửi Ban Văn hóa - Thông tin để tổng hợp, gửi Ban Tài chính – Ngân sách xã thẩm định, trình UBND xã xem xét, quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị cấp xã: căn cứ nhiệm vụ cụ thể được nêu tại Kế hoạch này tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công đảm bảo chất lượng, tiến độ thực hiện.

2. Ban Văn hóa - Thông tin: theo dõi, kiểm tra, kịp thời đôn đốc các ban, ngành, đoàn thể cấp xã và các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc và đề xuất UBND xã xem xét chỉ đạo, giải quyết. Phối hợp Văn phòng UBND xã tổ chức Hội nghị tổng kết chiến dịch cao điểm dự kiến đầu tháng 10/2024.

3. Văn phòng UBND xã: căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp

thực hiện nhiệm vụ trong Kế hoạch này chủ động tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo đạt các chỉ tiêu, tỷ lệ đã đề ra.

4. Ban Chấp hành Đoàn xã: chủ trì và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai mô hình "**Thanh niên hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến**" trên địa bàn xã.

5. Đề nghị Văn phòng Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp xã: phối hợp chỉ đạo tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tìm hiểu, khai thác sử dụng DVCTT của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến dịch cao điểm “Nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã Nam Phúc Thăng”. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành, tổ chức, đoàn thể, cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này./.

Đối tượng:

- VP UBND-HĐND huyện;
- Phòng Văn hóa- Thông tin;
- T.Trực Đảng ủy; HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- MTTQ và các đoàn thể cấp xã;
- Các ban, ngành,cấp xã;
- Ban Chỉ đạo chuyên đổi số cấp xã;
- Tổ chuyên đổi số cộng đồng tại các thôn;
- Lưu: VT, VHTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Thái Văn Thụ